

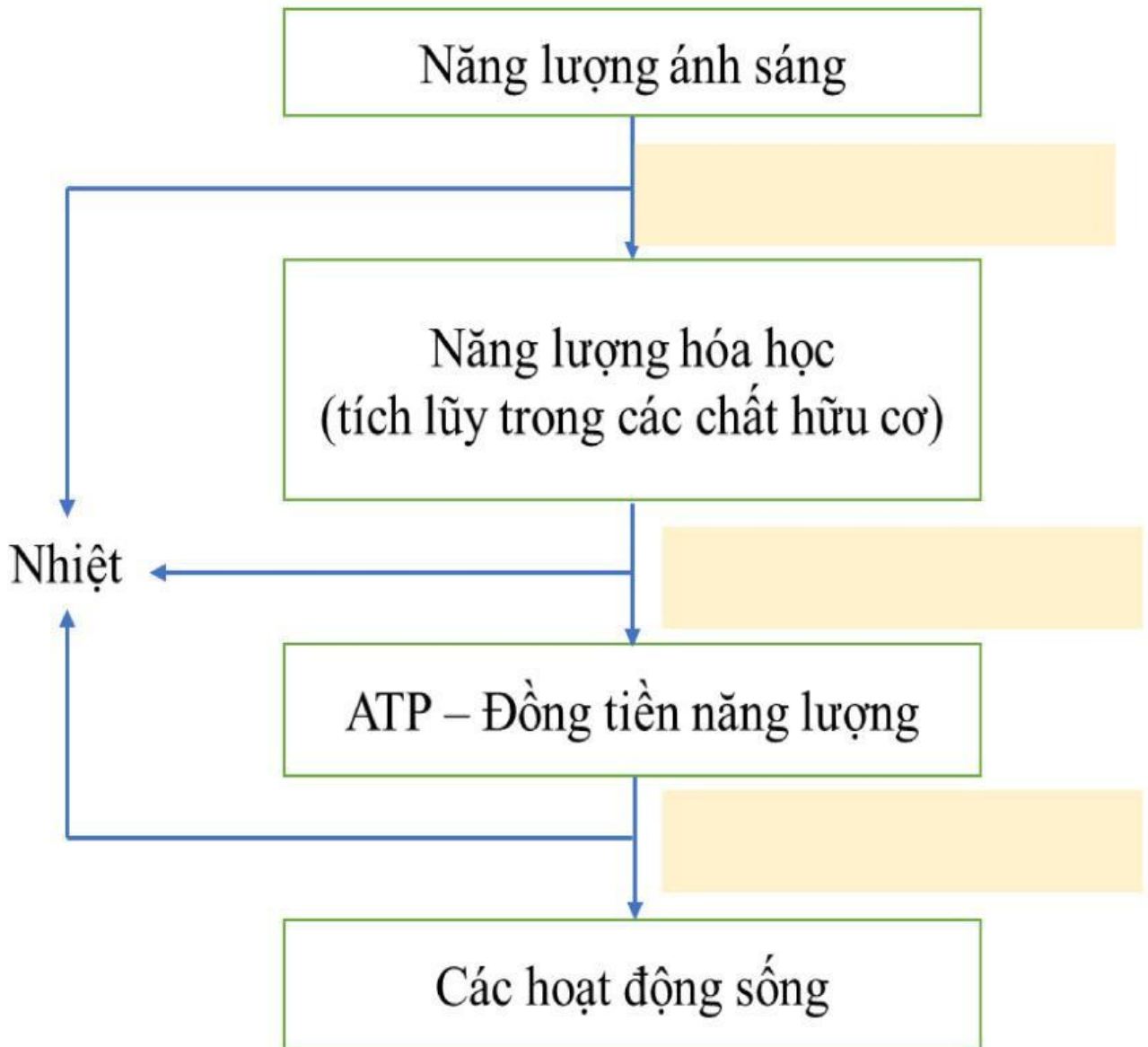
Họ và tên:

Lớp:

## BÀI 1: KHÁI QUÁT VỀ TRAO ĐỔI CHẤT VÀ CHUYỂN HOÁ NĂNG LƯỢNG



**Câu 1:** Em hãy chú thích vào sơ đồ chuyển hoá năng lượng trong sinh giới



**Hình 1.1:** Sơ đồ chuyển hoá năng lượng trong sinh giới



**Câu 2:** Em hãy ghép 1 câu ở cột A với 1 câu ở cột B cho phù hợp?

| A                                              | B                                                                                                     |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thu nhận các chất từ môi trường             | A. Trong cơ thể người, máu vận chuyển $O_2$ và các chất dinh dưỡng đến từng tế bào.                   |
| 2. Biến đổi các chất và chuyển hoá năng lượng. | B. Tiết mồ hôi và đào thải các chất độc hại ra khỏi cơ thể.                                           |
| 3. Vận chuyển các chất trong cơ thể.           | C. Phân giải các chất hữu cơ trong hô hấp để tạo năng lượng cho các hoạt động sống của tế bào.        |
| 4. Đào thải các chất ra môi trường.            | D. Rễ cây hút nước và khoáng từ đất.                                                                  |
| 5. Quá trình điều hoà                          | E. Trong điều kiện khô hạn ở sa mạc, thực vật chủ động đóng khí khổng vào ban ngày để tránh mất nước. |



**Câu 3:** Em hãy điền thông tin còn thiếu hoàn thành nội dung về trao đổi chất ở cơ thể

Theo dòng năng lượng, quá trình chuyển hóa năng lượng trong

sinh giới bao gồm: ...  
năng lượng.

phân giải và



**Câu 4:** Khi nói về vai trò của sinh vật tự dưỡng đối với sinh giới, các phát biểu sau đây là đúng hay sai?

| Đặc điểm                                                                              | Đúng | Sai |
|---------------------------------------------------------------------------------------|------|-----|
| Phân hủy chất hữu cơ trong đất, trả lại vật chất cho môi trường.                      |      |     |
| Cung cấp oxygen đảm bảo cho hoạt động sống của hầu hết sinh vật.                      |      |     |
| Chất hữu cơ do các sinh vật tự dưỡng sản xuất là nguồn thức ăn cho sinh vật dị dưỡng. |      |     |
| Điều hoà nhiệt độ, độ ẩm thuận lợi cho sự tồn tại và phát triển của sinh vật.         |      |     |



**Em hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau.**

| Câu 5 | Sinh vật tự dưỡng gồm                |
|-------|--------------------------------------|
|       | quang tự dưỡng và hóa tự dưỡng       |
|       | nhiệt tự dưỡng và ánh sáng tự dưỡng  |
|       | tiêu thụ và phân giải                |
|       | ánh sáng tự dưỡng và quang tự dưỡng. |



Em hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau.

| Câu 6 | Năng lượng chủ yếu cung cấp cho sinh vật trên Trái Đất bắt nguồn từ |
|-------|---------------------------------------------------------------------|
|       | năng lượng ánh sáng và năng lượng nhiệt                             |
|       | năng lượng nhiệt và năng lượng hóa học                              |
|       | năng lượng ánh sáng và năng lượng hóa học                           |
|       | năng lượng nhiệt và năng lượng ánh sáng                             |

**Câu 7: Dạng năng lượng chủ yếu được sử dụng cho các hoạt động sống của tế bào và cơ thể là**

|  |     |  |      |
|--|-----|--|------|
|  | ATP |  | NADH |
|  | ADP |  | FADH |

**Câu 8: Trong cơ thể quá trình nào sau đây tạo ra nhiều năng lượng ATP nhất?**

|  |          |  |            |
|--|----------|--|------------|
|  | Hô hấp   |  | Bài tiết.  |
|  | Tiêu hoá |  | Quang hợp. |